

Cập nhật giỏ chỉ số VN Diamond và VNFIN Select tháng 7/2024

Võ Thị Nhật Minh
Trưởng phòng, Phân tích thị trường
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Sàn HSX đã công bố cập nhật các tiêu chí cho chỉ số VN Diamond và chỉ số VNFIN Select. Các thay đổi sẽ không dẫn đến việc thêm vào hoặc loại ra bất kỳ cổ phiếu thành phần nào nhưng sẽ ảnh hưởng đến tỷ trọng của các cổ phiếu này. Các thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 5/8/2024.
- HSC dự báo 3 quỹ ETF đang lấy chỉ số VN Diamond làm cơ sở sẽ mua vào đáng kể cổ phiếu TCB, ACB, MBB, MSB và PNJ, và bán ra một lượng lớn cổ phiếu VRE, VPB và KDH.
- Trong khi đó, quỹ KIM Growth VNFIN Select ETF sẽ mua và bán số lượng cổ phiếu không đáng kể vào ngày tái cơ cấu danh mục đầu tư.

Cập nhật tỷ lệ free float, tỷ lệ thanh khoản và hệ số giới hạn tỷ trọng vốn hóa

Theo sàn HSX, có 1 cổ phiếu được điều chỉnh tăng tỷ lệ free float và tỷ lệ FOL (BMP), trong khi có 2 cổ phiếu (MSB, PNJ) được điều chỉnh tăng free float và 1 cổ phiếu (GMD) được điều chỉnh giảm free float; có 1 cổ phiếu (FPT) được điều chỉnh tăng tỷ lệ thanh khoản; và có 2 cổ phiếu (PNJ, TCB) được điều chỉnh tăng hệ số giới hạn và 7 cổ phiếu được điều chỉnh giảm hệ số giới hạn. Các cổ phiếu đang lưu hành cũng được cập nhật trong VN Diamond.

Đối với chỉ số VNFIN Select, tỷ lệ free float của 3 cổ phiếu (EVF, MSB, SSB) được điều chỉnh tăng và của 2 cổ phiếu được cập nhật giảm (APG, OGC).

Các thay đổi sẽ ảnh hưởng đến tỷ trọng của từng cổ phiếu trong giỏ chỉ số VN Diamond và VNFIN Select. Theo đó, các quỹ ETF DCVFM VN Diamond ETF, BVFVN Diamond ETF, MAFM VN Diamond ETF và KIM Growth VNFIN Select ETF sẽ có hoạt động mua bán đáng kể.

Quỹ ETF Diamond sẽ cần mua/bán một lượng cổ phiếu đáng kể

Có ba quỹ ETF lấy chỉ số VN Diamond làm cơ sở. HSC dự báo các quỹ này sẽ mua vào đáng kể 11,9 triệu cổ phiếu TCB, 7,1 triệu cổ phiếu ACB, 4,9 triệu cổ phiếu MBB, 4,3 triệu cổ phiếu MSB và 4,2 triệu cổ phiếu PNJ trong khi bán ra một lượng lớn 11,9 triệu cổ phiếu VRE, 9,6 triệu cổ phiếu VPB và 6,3 triệu cổ phiếu KDH.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 19/7.

Bảng 1: Những thay đổi tiêu chí của các chỉ số VN Diamond & VNFIN Select

Mã CK	Tỷ lệ free float	Hệ số FOL	Tỷ lệ thanh khoản	Giới hạn tỷ trọng vốn hóa
VN Diamond Index				
GMD	-5%			
MSB	5%			
PNJ	5%			
BMP		-1%		-88%
FPT			25%	-12%
CTG				-3%
KDH				-75%
NLG				-50%
PNJ				4%
TCB				2%
VPB				-7%
VRE				-75%
VN Select Index				
APG	-30%			
EVF	5%			
MSB	5%			
OGC	-15%			
SSB	5%			

Nguồn: HSX, HSC

Cập nhật các tiêu chí; tỷ trọng mới

HSX đã công bố việc cập nhật số lượng cổ phiếu đang lưu hành, tỷ lệ free float, tỷ lệ thanh khoản và hệ số giới hạn cho các cổ phiếu trong giỏ chỉ số VN Diamond và VNFIN Select. Tất cả các thay đổi sẽ ảnh hưởng đến tỷ trọng của mọi cổ phiếu trong giỏ chỉ số. Ngày tái cơ cấu danh mục và ngày có hiệu lực lần lượt là ngày 2/8 và 5/8/2024.

Chỉ số VN Diamond

So với dữ liệu hiện tại, tỷ lệ free float đã được điều chỉnh giảm đối với GMD (từ 90% xuống 85%) và điều chỉnh tăng đối với MSB (từ 85% lên 90%) và PNJ (từ 80% lên 85%). Theo quy định của HSX, tỷ lệ free float trên 15% sẽ được làm tròn lên 5 điểm phần trăm.

Trong khi đó, hệ số thanh khoản của FPT được cập nhật tăng từ 75% lên 100%. Mặt khác, hệ số giới hạn tỷ trọng vốn hóa của PNJ và TCB cũng đã được cập nhật tăng lần lượt là 4 điểm phần trăm và 2 điểm phần trăm trong khi 7 cổ phiếu (BMP, FPT, CTG, KDH, NLG, VPB, VRE) đã được điều chỉnh giảm hệ số giới hạn (lần lượt là 88 điểm phần trăm, 12 điểm phần trăm, 3 điểm phần trăm, 75 điểm phần trăm, 50 điểm phần trăm, 7 điểm phần trăm và 75 điểm phần trăm).

Thông thường, các cổ phiếu được điều chỉnh tăng tỷ lệ free float, tỷ lệ thanh khoản và hệ số giới hạn dự kiến sẽ tăng tỷ trọng, trong khi các cổ phiếu có tiêu chí được điều chỉnh giảm dự kiến sẽ giảm tỷ trọng trong chỉ số.

Dựa trên các số liệu cập nhật của HSX và giá đóng cửa vào ngày 17/7/2024, HSC ước tính tỷ trọng mới cho mỗi cổ phiếu trong giỏ chỉ số VN Diamond trong Bảng 3. Có 11 cổ phiếu (ACB, GMD, HDB, MBB, MSB, OCB, PNJ, REE, TCB, TPB và VIB) có tỷ trọng tăng và 7 cổ phiếu khác (BMP, CTG, FPT, KDH, NLG, VPB và VRE) có tỷ trọng giảm.

Top 5 cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong VN Diamond sẽ là PNJ (16,9%), FPT (15,7%), GMD (14,1%), TCB (9,6%) và ACB (8,9%), chiếm 65,1% tổng tỷ trọng giỏ chỉ số VN Diamond. Tổng số cổ phiếu vẫn là 18 cổ phiếu.

Hiện tại, có 3 quỹ ETF (DCVFM VN Diamond ETF, BVFVN Diamond ETF và MAFM VNDiamond ETF) lấy chỉ số VN Diamond làm cơ sở. Tổng tài sản quản lý của 3 quỹ này lần lượt là khoảng 12 nghìn tỷ đồng (483 triệu USD), 56,3 tỷ đồng (2,3 triệu USD) và 442 tỷ đồng (17,7 triệu USD). HSC ước tính 3 quỹ ETF này sẽ mua vào một lượng đáng kể 11,9 triệu cổ phiếu TCB, 7,1 triệu cổ phiếu ACB, 4,9 triệu cổ phiếu MBB, 4,3 triệu cổ phiếu MSB và 4,2 triệu cổ phiếu PNJ trong khi bán ra một lượng đáng kể 14,1 triệu cổ phiếu TCB, 4,6 triệu cổ phiếu MBB, 4,4 triệu cổ phiếu VIB và 3,6 triệu cổ phiếu VPB.

Bảng 2: Cập nhật tiêu chí của các cổ phiếu thành phần trong giỏ chỉ số VN Diamond Index

STT	Mã CK	Công ty	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Tỷ lệ free float mới	Tỷ trọng FOL	Tỷ trọng thanh khoản	Giới hạn tỷ trọng vốn hóa
1	ACB	Asia Commercial Bank	4,466,657,912	90%	100%	100%	14.1%
2	BMP	Bình Minh Plastics	81,860,938	45%	13%	100%	12.5%
3	CTG	VietinBank	5,369,991,748	15%	75%	100%	10.6%
4	FPT	FPT Corp	1,460,464,206	85%	100%	100%	14.5%
5	GMD	Gemadept	310,486,957	85%	100%	100%	100.0%
6	HDB	HDBank	2,892,550,610	75%	100%	100%	14.1%
7	KDH	Khang Dien House	799,311,971	60%	25%	100%	25.0%
8	MBB	MBBank	5,287,084,052	55%	100%	100%	14.1%
9	MSB	MSB Bank	2,000,000,000	90%	100%	100%	14.1%
10	NLG	Nam Long Investment	384,777,471	70%	50%	100%	50.0%
11	OCB	OCB Bank	2,054,824,294	55%	100%	100%	14.1%
12	PNJ	Phu Nhuan Jewelry	334,559,621	85%	100%	100%	92.4%
13	REE	Refrigeration Electrical Engineering	470,005,485	40%	100%	100%	100.0%
14	TCB	Techcombank	7,045,021,622	65%	100%	100%	14.1%
15	TPB	Tien Phong Bank	2,201,635,009	50%	100%	100%	14.1%
16	VIB	VIBBank	2,536,807,534	45%	100%	100%	14.1%
17	VPB	VPBank	7,933,923,601	60%	50%	100%	7.0%
18	VRE	Vincom Retail	2,272,318,410	40%	25%	100%	25.0%

Nguồn: HSX, HSC

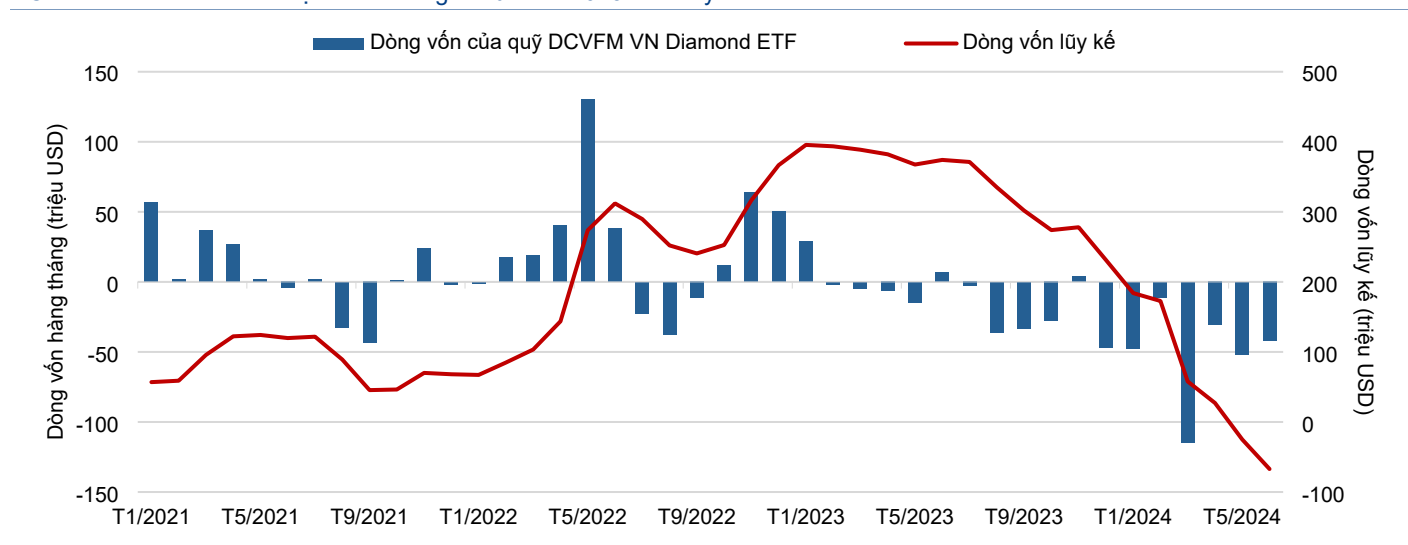
Bảng 3: Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của 3 quỹ ETF (DCVFM VN Diamond ETF, BVFVN Diamond ETF, MAFM VN Diamond ETF)

STT	Mã CK	Tỷ trọng mới	Ước tính số lượng cp mua vào/bán ra của DCVFM VN Diamond ETF	Ước tính số lượng cp mua vào/bán ra của BVFVN Diamond ETF	Ước tính số lượng cp mua vào/bán ra của MAFM VN Diamond ETF	Tổng 3 quỹ ETF
1	TCB	9.6%	11,466,283	53,915	407,577	11,927,775
2	ACB	8.9%	6,866,949	33,166	240,029	7,140,145
3	MBB	6.2%	4,805,571	19,456	114,358	4,939,385
4	MSB	2.4%	4,218,163	20,808	130,024	4,368,996
5	PNJ	16.9%	4,082,366	26,512	166,472	4,275,350
6	HDB	4.9%	3,980,550	17,852	107,513	4,105,914
7	VIB	2.2%	2,144,304	10,783	51,432	2,206,519
8	OCB	1.5%	1,968,320	10,343	93,463	2,072,126
9	REE	8.9%	1,947,718	13,376	61,399	2,022,493
10	TPB	1.8%	1,891,378	8,811	74,171	1,974,360
11	GMD	14.1%	1,349,432	13,906	71,093	1,434,431
12	BMP	0.0%	(318,661)	(3,885)	(30,492)	(353,037)
13	CTG	1.3%	(394,708)	(1,137)	(35,089)	(430,934)
14	FPT	15.7%	(2,311,964)	(9,200)	(117,852)	(2,439,017)
15	NLG	1.9%	(3,617,687)	(13,511)	(157,518)	(3,788,716)
16	KDH	0.7%	(6,060,250)	(24,061)	(228,621)	(6,312,932)
17	VPB	2.1%	(9,205,529)	(43,185)	(383,643)	(9,632,356)
18	VRE	0.8%	(11,523,390)	(48,979)	(399,654)	(11,972,023)
		100.0%				

Nguồn: HSC ước tính

Biểu đồ 4: Dòng vốn hàng tháng của quỹ DCVFM VN Diamond ETF (triệu USD)

DCVFMVN Diamond ETF bị rút vốn đáng kể từ năm 2023 đến nay



Nguồn: Bloomberg, HSC

Chỉ số VNFIN Select

Tỷ lệ free float của EVF, MSB và SSB trong giỏ chỉ số VNFIN Select tăng 5 điểm phần trăm, trong khi APG và OGC giảm lần lượt 30 điểm phần trăm và 15 điểm phần trăm. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành và hệ số giới hạn tỷ trọng vốn hóa của tất cả các cổ phiếu thành phần trong giỏ chỉ số VNFIN Select đã được cập nhật. Tổng số cổ phiếu giữ nguyên là 37 cổ phiếu.

Top 5 cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong giỏ chỉ số VNFIN Select là TCB (11,3%), ACB (10,4%), VPB (9,3%), LPB (7,7%) và MBB (7,65%). Các cổ phiếu này chiếm 46,4% tổng tỷ trọng của giỏ chỉ số VNFIN Select.

Hiện tại, quỹ KIM VNFIN Select ETF sử dụng chỉ số VNFIN Select làm cơ sở và quỹ này đã mua 34/37 cổ phiếu trong giỏ VNFIN Select. Dựa trên số liệu được cập nhật từ HSX và tỷ trọng hiện tại, HSC ước tính tỷ trọng mới cho mỗi cổ phiếu trong giỏ chỉ số VNFIN Select trong bảng dưới đây. Có 18 cổ phiếu có tỷ trọng tăng lên so với hiện tại và có 16 cổ phiếu có tỷ trọng giảm.

Tổng tài sản quản lý hiện tại của quỹ KIM Growth VNFIN Select ETF là khoảng 304 tỷ đồng (12,2 triệu USD). HSC ước tính quỹ ETF này sẽ mua vào đáng kể khoảng 84 nghìn cổ phiếu SSB và khoảng 62 nghìn cổ phiếu SSI trong khi bán ra một lượng đáng kể khoảng 60 nghìn cổ phiếu SHB.

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Bảng 5: Cập nhật tiêu chí của các cổ phiếu thành phần trong giỏ chỉ số VNFIN Select Index

STT	Mã CK	Công ty	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Tỷ lệ free float	Giới hạn tỷ trọng vốn hóa
1	ACB	Asia Commercial Bank	4,466,657,912	90%	100%
2	AGR	AgriBank Securities	215,391,262	30%	100%
3	APG	APG Securities	223,621,942	60%	100%
4	BIC	BIDV Insurance	117,276,895	15%	100%
5	BID	BIDV	5,700,435,900	4%	100%
6	BMI	Bao Minh Insurance	120,585,408	30%	100%
7	BSI	BIDV Securities	223,061,439	13%	100%
8	BVH	Bao Viet Group	742,322,764	10%	100%
9	CTG	VietinBank	5,369,991,748	15%	100%
10	CTS	Vietinbank Securities	148,738,311	25%	100%
11	EIB	Eximbank	1,740,866,148	90%	100%
12	EVF	EVN Finance	704,248,289	70%	100%
13	FIT	F.I.T Group	339,933,034	70%	100%
14	FTS	FPT Securities	300,389,416	55%	100%
15	HCM	Ho Chi Minh Securities	703,971,114	50%	100%
16	HDB	HDBank	2,892,550,610	75%	100%
17	LPB	LienViet Post Bank	2,557,616,416	90%	100%
18	MBB	MBBank	5,287,084,052	55%	100%
19	MIG	Military Insurance	172,672,500	35%	100%
20	MSB	MSB Bank	2,000,000,000	90%	100%
21	OCB	OCB Bank	2,054,824,294	55%	100%
22	OGC	Ocean Group	299,999,999	55%	100%
23	ORS	Tien Phong Securities	336,000,000	90%	100%
24	SHB	SH Bank	3,662,412,356	85%	100%
25	SSB	SeABank	2,495,700,000	60%	100%
26	SSI	SSI Securities Corp.	1,509,138,669	70%	100%
27	STB	Sacombank	1,885,215,716	100%	100%
28	TCB	Techcombank	7,045,021,622	65%	100%
29	TPB	Tien Phong Bank	2,201,635,009	50%	100%
30	TVS	Thien Viet Securities	166,996,139	55%	100%
31	VCB	Vietcombank	5,589,091,262	11%	100%
32	VCI	Viet Capital Securities	437,500,000	70%	100%
33	VDS	Viet Dragon Securities	234,150,000	40%	100%
34	VIB	VIBBank	2,536,807,534	45%	100%
35	VIX	VIX Securities	669,444,725	95%	100%
36	VND	VNDIRECT	1,522,305,010	75%	100%
37	VPB	VPBank	7,933,923,601	60%	100%

Nguồn: HSX, HSC

Bảng 6: Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ KIM Growth VNFIN Select ETF

No.	Mã CK	Tỷ trọng mới	Tỷ trọng hiện tại	Điều chỉnh	Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ ETF
1	APG	0.2%	N/a	N/a	N/a
2	FIT	0.1%	N/a	N/a	N/a
3	OGC	0.1%	N/a	N/a	N/a
4	SSB	3.3%	2.7%	0.6%	84,660
5	SSI	3.8%	3.1%	0.7%	62,004
6	TCB	11.3%	11.0%	0.3%	39,006
7	MBB	7.6%	7.3%	0.3%	38,080
8	MSB	2.8%	2.6%	0.2%	35,632
9	HDB	5.7%	5.4%	0.3%	33,534
10	VND	1.8%	1.7%	0.2%	33,017
11	STB	6.0%	5.8%	0.2%	21,324
12	CTG	2.8%	2.6%	0.2%	16,726
13	ACB	10.4%	10.3%	0.1%	8,741
14	TPB	2.1%	2.0%	0.0%	8,330
15	VIX	1.1%	1.1%	0.0%	6,417
16	VDS	0.2%	0.2%	0.0%	6,158
17	EVF	0.7%	0.7%	0.0%	6,147
18	EIB	3.1%	3.0%	0.0%	4,521
19	TVS	0.2%	0.2%	0.0%	4,093
20	FTS	0.7%	0.7%	0.0%	1,040
21	BID	1.2%	1.2%	0.0%	306
22	BVH	0.4%	0.4%	0.0%	(1,014)
23	LPB	7.7%	7.7%	0.0%	(1,128)
24	VCI	1.5%	1.6%	0.0%	(1,666)
25	VCB	5.6%	5.7%	-0.1%	(1,734)
26	VIB	2.6%	2.6%	0.0%	(2,961)
27	ORS	0.4%	0.4%	0.0%	(4,559)
28	AGR	0.1%	0.2%	0.0%	(5,094)
29	MIG	0.1%	0.2%	0.0%	(6,275)
30	OCB	1.7%	1.8%	0.0%	(8,954)
31	VPB	9.5%	9.5%	-0.1%	(11,161)
32	HCM	1.0%	1.1%	-0.1%	(12,906)
33	CTS	0.2%	0.3%	-0.2%	(13,243)
34	BMI	0.1%	0.2%	-0.1%	(14,311)
35	BSI	0.1%	0.4%	-0.2%	(15,780)
36	BIC	0.1%	0.3%	-0.2%	(18,509)
37	SHB	3.7%	4.0%	-0.2%	(60,544)
Tổng		100.0%	97.8%		

Nguồn: HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn